

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 1 - CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 21/2026/DS-ST
Ngày 09 – 02 – 2026
V/v tranh chấp hợp đồng vay

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Thu.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trương Công Minh

Ông Nguyễn Trần Đăng Khoa

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Bích Như – Là Thư ký Toà án nhân dân Khu vực 1 - Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Ngày 09 tháng 02 năm 2026 tại trụ sở Toà án nhân dân Khu vực 1- Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 307/2025/TLST-DS ngày 08 tháng 10 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49/2026/QĐXXST-DS ngày 08 tháng 01 năm 2026 về việc tranh chấp hợp đồng vay giữa:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Th, sinh ngày 03/11/1985. Số CCCD 096185008600. Địa chỉ: Nhà Công vụ Khu K, đường Ng, khóm 14, phường An Xuyên, tỉnh Cà Mau.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Sơn T, sinh ngày 24/7/1993, địa chỉ: Số 214, đường P, khóm 26, phường T, tỉnh Cà Mau. Theo văn bản ủy quyền ngày 20/10/2025. (có mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Ông Trần Văn Đ – Luật sư của Công ty Luật TNHH MTV Đạo Lý, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Cà Mau. (có mặt).

Bị đơn: Ông Huỳnh Văn Ph, sinh ngày 09/09/1961. Số CCCD 095061000638. Địa chỉ cư trú: Ấp 2, xã T, thành phố C, tỉnh Cà Mau nay là khóm 12, phường T, tỉnh Cà Mau.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Ngọc K, sinh ngày 08/5/1961, địa chỉ: Khóm 11, phường T, tỉnh Cà Mau. Theo văn bản ủy quyền ngày 24/10/2025. (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện ngày 06/10/2025, bản tự khai, biên bản hòa giải và lời trình bày được bổ sung tại phiên tòa, ông Lê Sơn T đại diện nguyên đơn trình bày: Ngày 20/3/2025 bà Th có cho ông Ph vay 1.000.000.000đ, lãi thỏa thuận 5%/tháng, mục đích vay để ông Ph đáo hạn ngân hàng, hạn trả ngày 10/4/2025

nhưng đến nay ông Ph mới chỉ trả được 516.000.000đ, còn nợ 484.000.000đ. Nay bà Th yêu cầu ông Ph trả 484.000.000đ tiền vốn và 06 tháng tiền lãi từ 20/6/2025 đến 18/12/2025, mức lãi 20%/năm, với số tiền 48.000.000đ. Tổng yêu cầu ông Ph trả cho bà Th 532.000.000đ, bà Th không đồng ý trừ số tiền phí làm giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 6.250.000đ. Bà Th yêu cầu ông Ph trả số tiền 532.000.000đ.

** Ông Nguyễn Ngọc Kh đại diện bị đơn trình bày:* Ông Ph có vay của bà Th 1.000.000.000đ để đáo hạn ngân hàng đúng như ông T trình bày, có thỏa thuận lãi suất mức lãi 6.000.000đ/ngày nhưng không có văn bản thỏa thuận, trong quá trình vay ông Ph chưa trả cho bà Th khoản tiền lãi nào. Đến nay ông Ph đã trả cho bà Th 516.000.000đ, còn nợ tiền vốn 484.000.000đ. Nay ông Ph chỉ đồng ý trả cho bà Th tiền vốn 484.000.000đ và lãi 25.000.000đ tổng cộng 502.500.000đ, do bà Th đã làm thất lạc bản chính giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cấp cho ông Ph thửa đất số 664 tờ bản đồ số 7 tọa lạc tại ấp 5, xã Nguyễn Ph, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau làm cho ông Ph không đủ điều kiện để thế chấp vay tiền Ngân hàng và yêu cầu bà Th trả lại số 6.250.000đ tiền phí ông Ph đã thuê bà Th làm giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nhưng bà Th làm thất lạc giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã cấp cho ông Ph, ông Ph không yêu cầu bồi thường thiệt hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Bà Nguyễn Thị Th yêu cầu ông Huỳnh Văn Ph thanh toán khoản tiền nợ vay. Tranh chấp giữa các đương sự được xác định là tranh chấp hợp đồng vay tài sản theo quy định tại Điều 463 Bộ luật dân sự, nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Bà Th yêu cầu ông Ph trả tiền nợ vay 484.000.000đ và mức lãi suất 20%/năm, lãi phát sinh từ ngày vay 20/3/2025 đến ngày xét xử sơ thẩm 61.000.000đ, tổng vốn và lãi 545.000.000đ. Tại phiên tòa, đại diện bà Th chỉ yêu cầu mức lãi 10%/năm tính từ ngày vay 20/3/2025 đến 09/02/2026 là 10 tháng 20 ngày, trên số tiền vốn 484.000.000đ, bằng số tiền lãi 43.000.000đ, tổng vốn lãi 527.000.000đ, đại diện bà Th yêu cầu tách riêng hợp đồng thuê tiến hành thực hiện thủ tục làm giấy chứng nhận quyền sử dụng đất để tự thỏa thuận. Đại diện bị đơn thống nhất về số tiền vốn vay và thời gian vay, thống nhất mức lãi nguyên đơn yêu cầu và đồng ý trả khoản tiền vốn và lãi là 527.000.000đ. Đối với Hợp đồng dịch vụ đại diện bị đơn thống nhất đề nghị của nguyên đơn, để các bên thỏa thuận thực hiện không yêu cầu trong vụ án này. Đại diện bị đơn rút toàn bộ yêu cầu phản tố, không yêu cầu đối với khoản tiền phí làm giấy 6.250.000đ, các bên tự thỏa thuận thực hiện.

Yêu cầu lãi các bên đưa ra là phù hợp với quy định pháp luật, bị đơn đã chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, nên có đủ căn cứ chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn.

[3] Đối với yêu cầu phản tố của bị đơn, bị đơn đã rút toàn bộ yêu cầu, đây là sự tự nguyện của đương sự, không trái pháp luật, nên căn cứ điều 217, 218 Bộ luật tố tụng Dân sự, đình chỉ đối với yêu cầu phản tố của bị đơn.

[4] Về án phí dân sự. Do yêu cầu của bà Th được chấp nhận nên ông Ph có nghĩa vụ nộp án phí sơ thẩm có giá ngạch. Ông Ph là người cao tuổi có đơn yêu cầu miễn nộp án phí và tạm ứng án phí nên được miễn nộp án phí theo quy định tại các điều 12, 14, 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Bà Th không phải nộp án phí, được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 357, 468, 463 của Bộ luật dân sự; Các Điều 26, 147, 217, 218, 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của bà Nguyễn Thị Th: Buộc ông Huỳnh Văn Ph trả cho bà Nguyễn Thị Th tổng số tiền 527.000.000đ (*Năm trăm hai mươi bảy triệu đồng*).

Kể từ ngày bà Nguyễn Thị Th có đơn yêu cầu thi hành án ông Huỳnh Văn Ph không thanh toán xong khoản tiền nêu trên thì phải trả thêm khoản lãi phát sinh theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành.

Đình chỉ toàn bộ yêu cầu phản tố của bị đơn đối với khoản phí ủy quyền đăng ký cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất giữa bà Nguyễn Thị Th với ông Huỳnh Văn Ph số tiền 6.250.000đ (*Sáu triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng*). Dương sự có quyền khởi kiện lại.

Về án phí:

Án phí dân sự sơ thẩm ông Huỳnh Văn Ph là người cao tuổi được miễn nộp án phí.

Bà Nguyễn Thị Th không phải nộp án phí, được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp ngày 07/10/2025 tại Thi hành án Dân sự tỉnh Cà Mau số tiền 12.320.000đ (*Mười hai triệu ba trăm hai mươi ngàn đồng*) theo lai thu số 0001130.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(đã ký)**

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND KV1-Cà Mau;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Phan Thị Thu